

Bản án số: 333/2022/HSST
Ngày: 19 - 12 - 2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Ngọc Kiệt.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Lê Thị Nguyệt;
2. Bà Lê Thị Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Tấn, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Trong các ngày 14 và 19 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 295/2022/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 308/2022/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 10 năm 2022 đối với các bị cáo:

1. Lê Ngọc H, sinh năm 1987 tại Phú Yên; nơi cư trú: Thôn Cẩm Sơn, xã H, huyện P, tỉnh Phú Yên; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Năm và bà Lê Thị Bé; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 11/01/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 06 năm tù về tội Cố ý gây thương tích theo Bản án số 05/2021/HS-ST.

Bị cáo đang chấp hành án tại Trại giam Tổng Lê Chân, vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Nguyễn Thanh T, sinh năm 1994 tại Trà Vinh; nơi cư trú: Ấp T, xã L, huyện D, tỉnh Trà Vinh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Cảnh và bà Nguyễn Thị Thu; tiền sự: Không.

Tiền án: Ngày 27/11/2018, bị Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 năm 04 tháng về tội đánh bạc theo Bản án số 280/2018/HS-ST.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 30/11/2022 cho đến nay, có mặt.

3. Lương Hoài M, sinh năm 1991 tại Tây Ninh; nơi cư trú: Ấp Long Mỹ, phường L, thị xã H, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lương Thiện Hoà và bà Huỳnh Thanh Thuý; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

4. Đặng Minh L, sinh năm 1985 tại Long An; nơi cư trú: Ấp 2, xã M, huyện Đ, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 02/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Cao Đài; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Hùng (đã chết) và bà Lê Thị Tuyết Hạnh; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Thu Trinh; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

5. Nguyễn Ngọc T, sinh năm 1987 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hùng Anh và bà Cổ Thị Nương; bị cáo có vợ tên Cao Thị Thon; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt.

6. Dương Nguyễn Thanh H, sinh năm 1990 tại Tiền Giang; nơi cư trú: Ấp B, xã B, huyện G, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Dương Thanh Hùng và bà Nguyễn Thị Hà; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

7. Ngô Hữu T, sinh năm 1981 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn T, xã N, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Ngô Văn Tùng và bà Nguyễn Thị Liên; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thuý Sinh, sinh năm 1986 và có 02 con sinh năm 2008, 2020; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt.

8. Nguyễn Văn T, sinh năm 1990 tại Tiền Giang; nơi cư trú: Ấp H, xã H, huyện C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc:

Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Sơn và bà Nguyễn Thị Bửu; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt.

9. Nguyễn Duy Đ, sinh năm 1984 tại Quảng Bình; nơi cư trú: Tiểu khu 1, thị trấn Q, huyện M, tỉnh Quảng Bình; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hạnh Phúc và bà Cao Thị Thu; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Duyên, sinh năm 1993 và có 02 con sinh năm 2012, 2021; tiền án, tiền sự: Không.

Về nhân thân: Ngày 25/4/2006, bị Toà án nhân dân huyện M, tỉnh Quảng Bình xử phạt 06 tháng cải tạo không giam giữ về tội Gây rối trật tự công cộng theo Bản án số 08/2006/HSST ngày 25/4/2006.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 15/4/2022 cho đến nay, có mặt.

10. Nguyễn Thanh V, sinh năm 1987 tại Vĩnh Long; nơi cư trú: Ấp P, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Diễn và bà Trần Thị Mai; bị cáo có vợ tên Lê Thị Ngọc Thắm, sinh năm 1993 và có 02 con sinh năm 2017, 2019; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt khi xét xử, vắng mặt khi tuyên án.

11. Đoàn Trúc L, sinh năm 1988 tại Long An; nơi cư trú: Tổ 15, ấp C, xã C, huyện G, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đoàn Văn Na và bà Nguyễn Thị Sang; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt.

12. Lê Thái H, sinh năm 1984 tại Bình Định; nơi cư trú: Thôn T, xã A, huyện A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Văn Dạn và bà Nguyễn Thị Sáu (đã chết); bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Trang, sinh năm 1986; bị cáo có 02 con sinh năm 2010, 2011; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Vắng mặt và có yêu cầu xét xử vắng mặt.

- Người làm chứng:

1. Đinh Thanh H, vắng mặt.

2. Đặng Công H, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 07/4/2020, tại quán nước trước bãi xe Thành Đạt địa chỉ số 130D/3, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Lê Ngọc H và Lê Thái H hùn tiền với nhau làm cái lắc bầu cua để cho Dương Nguyễn Thanh H, Lương Hoài M, Nguyễn Ngọc T, Ngô Hữu T, Nguyễn Văn T, Đặng Minh L, Nguyễn Thanh T, Đoàn Trúc L, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Duy Đ cùng một số đối tượng khác (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền. Hình thức chơi người làm cái bỏ 03 hạt xí ngầu vào trong tô, đập đĩa lại rồi lắc để người chơi đặt tiền vào tờ giấy có hình các con vật như bầu, cua, cá, gà, nai, số tiền đặt cược từ 50.000 đồng đến 300.000 đồng, khi mở ra nếu có hình các con vật mà người chơi đặt cược thì thắng nhà cái chung tiền, nếu không có thì thua.

Đến khoảng 22 giờ 10 phút ngày 07/4/2020, lực lượng Công an phường An Phú tuần tra đến quán nước trước bãi xe Thành Đạt tọa lạc tại địa chỉ số 130D/3, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện H, H, H, M, T, T, T, L, T, L, V, Nguyễn Duy Đ đang đánh bạc thắng thua bằng tiền nên bắt quả tang thu giữ tang vật 01 tờ giấy có in hình bầu, cua, tôm, cá, gà nai; 01 đĩa, 01 tô, 03 hột xí ngầu, tiền tang tại chiếu bạc 2.500.000 đồng, tiền thu giữ trong người các con bạc 71.900.000 đồng. Riêng một số đối tượng khác bỏ chạy thoát.

Qua điều tra xác định như sau:

- Lê Thái H mang theo 4.700.000 đồng, sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, H hùn với Lê Ngọc H để làm cái, quá trình chơi có tiền tang tại chiếu bạc, khi bị bắt thu giữ trong người 4.300.000 đồng.

- Lê Ngọc H mang theo 13.400.000 đồng, sử dụng 1.500.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi thua 1.500.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 11.900.000 đồng.

- Dương Nguyễn Thanh H mang theo và sử dụng 200.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi thua 100.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 100.000 đồng.

- Lương Hoài M mang 8.000.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi có tiền trên chiếu bạc, khi bị bắt thu giữ trong người 8.000.000 đồng.

- Nguyễn Ngọc T mang theo và sử dụng 2.600.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi có tiền trên chiếu bạc, khi bị bắt thu giữ trong người 2.600.000 đồng.

- Ngô Hữu T mang theo 3.000.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng đánh bạc, quá trình chơi thua và bị thu giữ trong người 2.000.000 đồng.

- Nguyễn Văn T mang 2.000.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng đánh bạc, quá trình chơi đến khi bị bắt không thắng không thua, khi bị bắt thu giữ trong người 2.000.000 đồng.

- Đặng Minh L mang 10.500.000 đồng, sử dụng 1.500.000 đồng đánh bạc, quá trình chơi bị thua 1.500.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 9.000.000 đồng.

- Nguyễn Thanh T mang 14.000.000 đồng, sử dụng 1.000.000 đồng đánh bạc, quá trình chơi thua 200.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 13.800.000 đồng.

- Đoàn Trúc L mang 3.700.000 đồng, sử dụng 700.000 đồng đánh bạc, quá trình chơi thua 700.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 3.000.000 đồng.

- Nguyễn Thanh V mang theo và sử dụng 1.600.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi thua 400.000 đồng, khi bị bắt thu giữ 1.200.000 đồng.

- Nguyễn Duy Đ mang 14.500.000 đồng và sử dụng 600.000 đồng để đánh bạc, quá trình chơi thua 500.000 đồng, khi bị bắt bị thu giữ 14.000.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 14.200.00 đồng (trong đó thu giữ được tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 10.400.000 đồng gồm tiền tang tại chiếu bạc 2.500.000 đồng và 7.900.000 đồng của Lê Thái H, Lê Ngọc H, Dương Nguyễn Thanh H, Lương Hoài M, Nguyễn Ngọc T, Ngô Hữu T, Nguyễn Văn T, Đặng Minh L, Nguyễn Thanh T, Đoàn Trúc L, Nguyễn Thanh V).

Tại bản Cáo trạng số 288/CT-VKS-TA ngày 30/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố các bị cáo Lê Thái H, Lê Ngọc H, Dương Nguyễn Thanh H, Lương Hoài M, Nguyễn Ngọc T, Ngô Hữu T, Nguyễn Văn T, Đặng Minh L, Nguyễn Thanh T, Đoàn Trúc L, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Duy Đ về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên toà trình bày lời luận tội trong đó có nội dung vẫn giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá về nhân thân, tính chất mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên phạt mỗi bị cáo Lê Thái H, Dương Nguyễn Thanh H, Lương Hoài M, Nguyễn Ngọc T, Ngô Hữu T, Nguyễn Văn T, Đặng Minh L, Nguyễn Thanh V, Đoàn Trúc L từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng; tuyên phạt bị cáo Nguyễn Thanh T từ 07 tháng tù đến 09 tháng tù, Nguyễn Duy Đ từ 08 tháng tù đến 10 tháng tù; tuyên phạt bị cáo Lê Ngọc H từ 07 tháng tù đến 08 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 10.400.000 đồng gồm tiền tang tại chiếu bạc 2.500.000 đồng và 7.900.000 đồng các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua gồm 01 bàn giấy, 01 đĩa, 01 tô inox, 03 hạt xí ngẫu các bị cáo sử dụng làm công cụ thực hiện hành vi phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.200.000 đồng của Lê Thái H, 11.900.00 đồng của Lê Ngọc H, 7.000.000 của Lương Hoài M, 2.000.000 đồng của Ngô Hữu T, 1.000.000 đồng của Nguyễn Văn T, 9.000.000 đồng của Đặng Minh L, 13.000.000 đồng của Nguyễn Thanh T, 3.000.000 đồng của Đoàn Trúc L, 13.900.000 đồng của Nguyễn Duy Đ không sử dụng đánh bạc, cần trả lại cho các bị cáo.

Đối với một số đối tượng tham gia đánh bạc đã bỏ chạy thoát, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh. Khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

Theo đơn đề nghị xét xử vắng mặt, các bị cáo Lê Thái H, Lê Ngọc H, Lương Hoài M, Nguyễn Ngọc T, Ngô Hữu T, Nguyễn Văn T, Đoàn Trúc L thống nhất với về tội danh, điều, khoản truy tố theo bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An và xin giảm nhẹ hình phạt.

Bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn Đ, Dương Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thanh V, Đặng Minh L khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên, thống nhất tội danh, khung hình phạt mà Viện kiểm sát đã truy tố, không có ý kiến tranh luận và lời nói sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cán bộ điều tra, Kiểm sát viên đều thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không khiếu nại, tố cáo về các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

Quá trình điều tra, bị cáo Lê Thái H, Lê Ngọc H, Lương Hoài M, Nguyễn Ngọc T, Ngô Hữu T, Nguyễn Văn T, Đoàn Trúc L, thành khẩn khai báo, thống nhất với tội danh, điều khoản bị truy tố. Sau khi nhận được Quyết định đưa vụ án ra xét xử của Tòa án các bị cáo nêu trên có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, việc các bị cáo xin xét xử vắng mặt là phù hợp với quy định tại Điều 290 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Thanh T, Nguyễn Văn Đ, Dương Nguyễn Thanh H, Nguyễn Thanh V, Đặng Minh L đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố

Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố các bị cáo trước Tòa. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của các bị cáo khác và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 07/4/2020, tại địa chỉ số 130D/3, khu phố 2, phường An Phú, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, Lê Thái H, Lê Ngọc H, Dương Nguyễn Thanh H, Lương Hoài M, Nguyễn Ngọc T, Ngô Hữu T, Nguyễn Văn T, Đặng Minh L, Nguyễn Thanh T, Đoàn Trúc L, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Duy Đ tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền dưới hình thức lắc bầu cua với tổng số tiền sử dụng đánh bạc là 14.200.000 đồng. Do đó, hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Như vậy, Cáo trạng truy tố các bị cáo về tội danh, điều, khoản nên trên là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng. Các bị cáo nhận thức được hành vi lắc bầu cua thắng thua bằng tiền là một hình thức đánh bạc, là tệ nạn xã hội thường phát sinh nhiều hậu quả nghiêm trọng, làm ảnh hưởng đến kinh tế và hạnh phúc của nhiều gia đình, gây mất trật tự trị an tại địa phương nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi, muốn chiếm đoạt tiền của người khác nên các bị cáo đã cố ý phạm tội. Ngoài ra, các bị cáo Nguyễn Duy Đ và Lê Ngọc H có nhân thân xấu, bị cáo Đ trong quá trình điều tra bỏ trốn gây khó khăn cho công tác điều tra. Do đó, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vừa thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật và vừa thể hiện chính sách khoan hồng của Nhà nước.

Đối với bị cáo Lê Ngọc H hiện đang chấp hành án theo Bản án số 05/2021/HSST ngày 11/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương nên cần tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Hiền theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự

[3] Tính đồng phạm: Các bị cáo phạm tội mang tính chất đồng phạm giản đơn, các bị cáo trực tiếp tham gia đánh bạc.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo Lê Thái H, Lê Ngọc H, Dương Nguyễn Thanh H, Lương Hoài M, Nguyễn Ngọc T, Ngô Hữu T, Nguyễn Văn T, Đặng Minh L, Đoàn Trúc L, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Duy Đ phạm tội không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thanh T phạm tội thuộc trường hợp tái phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; các bị cáo Lê Thái H, Lê Ngọc H, Dương Nguyễn Thanh H, Lương Hoài M, Nguyễn Ngọc T, Ngô Hữu T, Nguyễn Văn T, Đặng Minh L, Đoàn Trúc L, Nguyễn Thanh V phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo Đặng Minh L có trình độ văn hóa thấp nên hạn chế về nhận thức pháp luật. Đây là các tình tiết giảm nhẹ

trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét thấy, các bị cáo Lê Thái H, Dương Nguyễn Thanh H, Lương Hoài M, Nguyễn Ngọc T, Ngô Hữu T, Nguyễn Văn T, Đặng Minh L, Đoàn Trúc L, Nguyễn Thanh V có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, phạm tội ít nghiêm trọng, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc ít và nhất thời thực hiện hành vi phạm tội nên chỉ cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt chính đối với các bị cáo cũng đảm bảo tính răn đe, giáo dục các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Đối với bị cáo Nguyễn Duy Đ, Nguyễn Thanh T và Lê Ngọc H cần cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để bị cáo suy nghĩ lại hành vi phạm tội của mình, giáo dục riêng các bị cáo.

Mức hình phạt theo lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật.

[6] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua gồm 01 bàn giấy, 01 đĩa, 01 tô inox, 03 hạt xí ngầu là công cụ các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

Đối với số tiền 3.200.000 đồng của Lê Thái H, 11.900.00 đồng của Lê Ngọc H, 7.000.000 của Lương Hoài M, 2.000.000 đồng của Ngô Hữu T, 1.000.000 đồng của Nguyễn Văn T, 9.000.000 đồng của Đặng Minh L, 13.000.000 đồng của Nguyễn Thanh T, 3.000.000 đồng của Đoàn Trúc L, 13.900.000 đồng của Nguyễn Duy Đ không sử dụng vào mục đích đánh bạc nên trả lại cho các bị cáo.

Đối với số tiền 10.400.000 đồng gồm tiền tang tại chiếu bạc 2.500.000 đồng và 7.900.000 đồng các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

[8]. Đối với một số đối tượng tham gia đánh bạc đã bỏ chạy thoát, do chưa xác định được nhân thân, lai lịch nên Cơ quan điều tra tiếp tục điều tra, xác minh. Khi nào xác định được sẽ xử lý sau.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Duy Đ.

- Khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Minh L;

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 56, Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Lê Ngọc H;

- Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh T;

- Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35; Điều 58 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo Lê Thái H, Dương Nguyễn Thanh H, Lương Hoài M, Nguyễn Ngọc T, Ngô Hữu T, Nguyễn Văn T, Đoàn Trúc L, Nguyễn Thanh V;

- Điều 106, Điều 136, Điều 290, khoản 5 Điều 328 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47, Điều 48 của Bộ luật Hình sự;

- Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Lê Thái H, Lê Ngọc H, Dương Nguyễn Thanh H, Lương Hoài M, Nguyễn Ngọc T, Ngô Hữu T, Nguyễn Văn T, Đặng Minh L, Nguyễn Thanh T, Đoàn Trúc L, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Duy Đ phạm tội “Đánh bạc”.

- Xử phạt bị cáo Lê Ngọc H 08 (tám) tháng tù. Tổng hợp hình phạt 06 năm tù của Bản án số 05/2021/HSST ngày 11/01/2021 của Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, buộc bị cáo Lê Ngọc H phải chấp hành hình phạt chung là 06 (sáu) năm 08 (tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 18/6/2020.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Duy Đ 08 (tám) tháng 04 (bốn) ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/4/2022.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh T 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/11/2022.

- Xử phạt bị cáo Lê Thái H 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Dương Thanh H 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Lương Hoài M 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc T 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Ngô Hữu T 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Đặng Minh L 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Đoàn Trúc L 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh V 30.000.000 đồng (ba mươi triệu đồng).

Trả tự do ngay tại phiên tòa cho bị cáo Nguyễn Duy Đ nếu bị cáo Đ không bị tạm giam về một tội phạm khác.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy 01 bộ dụng cụ lắc bầu cua gồm bàn giấy, 01 đĩa, 01 tô inox, 03 hạt xí ngầu.
- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 10.400.000 đồng.
- Trả lại cho bị cáo Lê Thái H số tiền 3.200.000 đồng;
- Trả lại cho bị cáo Lê Ngọc H số tiền 11.900.000 đồng;
- Trả lại cho bị cáo Lương Hoài M số tiền 7.000.000 đồng;
- Trả lại cho bị cáo Ngô Hữu T số tiền 2.000.000 đồng;
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Văn T số tiền 1.000.000 đồng;
- Trả lại cho bị cáo Đặng Minh L số tiền 9.000.000 đồng;
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Thanh T số tiền 13.000.000 đồng;
- Trả lại cho bị cáo Đoàn Trúc L số tiền 3.000.000 đồng;
- Trả lại cho bị cáo Nguyễn Duy Đ số tiền 13.900.000 đồng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 29/3/2021 và ủy nhiệm chi ngày 29/3/2021).

4. Về án phí: Mỗi bị cáo Lê Thái H, Lê Ngọc H, Dương Nguyễn Thanh H, Lương Hoài M, Nguyễn Ngọc T, Ngô Hữu T, Nguyễn Văn T, Đặng Minh L, Nguyễn Thanh T, Đoàn Trúc L, Nguyễn Thanh V, Nguyễn Duy Đ phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các bị cáo vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chánh án (để báo cáo);
- Lưu: HS, THAHS, AV.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Huỳnh Ngọc Kiệt

